

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/HS-PT
Ngày 17 - 12 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Thị Kim Anh

Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Hiền

Ông Vũ Thành Long

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Đông Hà, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Vũ Đức Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 96/2018/TLPT-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Thế A, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đối với bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 12/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hưng Yên.

*** Bị cáo bị kháng nghị:**

Bùi Thế A, sinh 1989; nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã Đ, huyện D, tỉnh Đắk Nông; nơi ở trước khi bị bắt: Thôn L, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn K và bà Nguyễn Thị Y; vợ: Trần Thị E(đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án 02: Bản án số 51/2011/HSST ngày 15/12/2011 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “ Chống người thi hành công vụ”; bản án số 10/2017/HSST ngày 28/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 26/6/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên (có mặt).

*** Bị hại:** Anh Bùi Văn H, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên (vắng mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đoàn Văn M, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn X, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 5/2018, Bùi Thế A về nhà bà nội ở thôn L, xã B, huyện C chơi. Do cần tiền tiêu sài đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bạn học cũ là anh Bùi Văn H. Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 17/6/2018 A đi bộ đến nhà anh H nói dối phải ra bến xe S đón mẹ, hỏi mượn anh H chiếc điện thoại và xe máy. Anh H đồng ý cho mượn 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A9 và 01 xe mô tô Honda Wave RSX BKS 89N1 - 5456 và nói rõ để 2.000.000đ trong cốp xe. A kiểm tra thấy trong cốp xe có 20 tờ mệnh giá 100.000đ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt số tiền trên. A nói “Cứ để tiền trong đó, tôi đi một lúc rồi về trả”, anh H tin tưởng nên đồng ý. A mượn được xe đi thẳng đến nhà Nguyễn Văn N thì gặp Đoàn Văn M và Nguyễn Thị Q. Do sợ anh H gọi điện đòi tài sản nên nhờ M bán hộ chiếc điện thoại. A nói dối chiếc điện thoại trên là của mình nên M đồng ý mua với giá 3.000.000đ nhưng trừ vào số tiền trước đó A nợ M. M tháo sim và đưa điện thoại cho Q sử dụng. Sau đó A ở lại nhà N chơi và tiêu hết số tiền 2.000.000đ của anh H để trong cốp xe.

Ngày 20/6/2018, A tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 89N1 -5456 sang nhà N chơi thì gặp M và Q cũng đang ở nhà N. A nói chiếc xe mô tô trên là của A nhưng hiện không mang theo giấy tờ và nhờ M bán hộ. M đồng ý mua xe với giá 10.000.000đ nhưng chỉ trả trước cho A 2.000.000đ và hẹn khi nào A mang giấy tờ sang thì sẽ trả nốt tiền. A cầm tiền và tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Ngày 22/6/2018 anh Bùi Văn H có đơn trình báo và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Thế A.

Bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-ĐG ngày 25/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C xác định 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A9 Pro, màu ghi đã qua sử dụng trị giá 6.000.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen BKS 89N1-5456 đã qua sử dụng trị giá 8.000.000đ, tổng giá trị tài sản định giá là 14.000.000đ. Ngày 21/8/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại số tài sản trên cho anh Bùi Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Văn H và anh Đoàn Văn M không yêu cầu giải quyết.

Anh Đoàn Văn M có hành vi mua điện thoại và xe máy do A bán, anh M không biết các tài sản trên là do A phạm tội mà có nên không xử lý.

Bản án số 18/2018/HSST ngày 12/10/2018, Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định: Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thế A 03 năm 06 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt tạm giam 26/6/2018 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 09/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên có quyết định kháng nghị số 06/QĐ-VKS-V7 đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, truy thu của Bùi Thế A số tiền 7.000.000đ do phạm tội mà có, sung quỹ nhà nước.

Tại phiên toà phúc thẩm:

Bị cáo xác định Tòa án nhân dân huyện C xét xử bị cáo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là đúng người, đúng tội. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên kháng nghị đề nghị truy thu của bị cáo 7.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, hiện nay bị cáo chưa có điều kiện để nộp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu quan điểm: Số tiền 2.000.000đ bị cáo chiếm đoạt được của anh Bùi Văn H và số tiền 5.000.000đ bị cáo bán điện thoại và xe mô tô cho anh Đoàn Văn M là tiền do bị cáo phạm tội mà có. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo hoàn trả, Tòa án cấp sơ thẩm không truy thu của bị cáo số tiền 7.000.000đ sung quỹ nhà nước là vi phạm điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; sửa bản án sơ thẩm theo hướng truy thu của Bùi Thế A số tiền 7.000.000đ do phạm tội mà có sung vào ngân sách nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định về tội danh, hình phạt đối với Bùi Thế A là có căn cứ, đúng pháp luật, không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên, Hội đồng xét xử thấy:

Do cần tiền để tiêu sài cá nhân nên Bùi Thế A đã dùng thủ đoạn gian dối, lừa đảo chiếm đoạt của anh Bùi Văn H số tiền 2.000.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đen BKS 89N1-5456 và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A9 Pro, màu ghi. Bị cáo đã bán điện thoại và xe máy cho anh Đoàn Văn M được số tiền 5.000.000 đồng. Anh Bùi Văn H và Đoàn Văn M đều không đề nghị bị cáo phải trả số tiền trên, cấp sơ thẩm không giải quyết về trách nhiệm dân sự là có căn cứ. Tuy nhiên, số tiền 2.000.000đ bị cáo chiếm đoạt của anh Bùi Văn H và 5.000.000đ bị cáo bán điện thoại và xe mô tô cho anh Bùi Văn M là số tiền do bị cáo phạm tội mà có, bị cáo đã tiêu sài cá nhân hết. Cấp sơ thẩm không truy thu số tiền này sung ngân sách nhà nước là không đúng với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên đề nghị truy thu số tiền 7.000.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có sung ngân sách nhà nước là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận Quyết định kháng nghị số 06/QĐ-VKS-P7 ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên;

2. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HS-ST ngày 12/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hưng Yên như sau:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Truy thu của bị cáo Bùi Thế A số tiền 7.000.000 đồng do phạm tội mà có sung vào ngân sách nhà nước.

3. Về án phí: Bị cáo Bùi Thế A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1- TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNVCS-Công an tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện C;
- TAND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THA C;
- Bị cáo Bùi Thế A;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

(Đã ký)

Vũ Thị Kim Anh

Các Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Vũ Thành Long

Trần Đình Hiền

Vũ Thị Kim Anh

